

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2024/HS-ST

Ngày 30 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hué và ông Lang Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa: Ông Lương Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Lữ Văn C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25 tháng 12 năm 1988, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lữ Văn T; con bà: Vy Thị H; có vợ: Quang Thị H và 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lữ Văn C: Bà Nguyễn Thị T; Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Lô Trung C, sinh năm 1979; trú tại bản P, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12/2023 có một người đàn ông đến hỏi bán một cá thể Voọc và một cá thể Khi đã chết. Do có nhu cầu muốn mua náu cao làm thuốc chữa bệnh, nên Lữ Văn C đã mua với giá 600.000 đồng rồi đưa vào cất giấu trong tủ đông của gia đình. Ngày 26/12/2023 Lữ Văn C mua 6 cá thể Dúi đang sống để làm thịt với giá 800.000 đồng và để trong sân của gia đình. Khoảng 17 giờ ngày 26/12/2023 tổ Công tác công an huyện Quế Phong phối hợp với Công an xã Nậm Giải đến kiểm tra hành chính; thu giữ của Lữ Văn C một cá thể Voọc, một cá thể Khi đều đã chết; 06 cá thể Dúi còn sống.

Bản kết luận giám định số 41/STTNSV ngày 08/01/2024 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam kết luận:

Xác định tên loài động vật:

1) 01 (một) cá thể động vật đã chết, đông lạnh, có số hiệu M1 là loài Voọc xám, có tên khoa học là *Trachypithecus crepusculus*.

2) 01 (một) cá thể động vật đã chết, đông lạnh, có số hiệu M2 là loài khi vàng, có tên khoa học *Macaca mulatta*.

3) 06 (sáu) cá thể động vật đã còn sống, tình trạng yếu (quan sát trực quan) là loài Dúi mốc lớn, có tên khoa học *Zhizomys pruinosus*.

Xác định tình trạng bảo tồn theo qui định của pháp luật:

1. Loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) có tên trong phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

2. Loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) có tên Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

3. Loài khi vàng (*Macaca mulatta*) có tên Nhóm IIB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

4. Loài Dúi mốc lớn (*Zhizomys pruinosus*) không có tên trong Nghị định 64/2019/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính phủ, Nghị định 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính phủ và đồng thời không có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật hoang dã, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

Cáo trạng số 25/CT-VKS-QP ngày 17/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lữ Văn C, về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 01 cá thể Khi vàng và 06 cá thể Dúi mốc lớn, chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm Hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lữ Văn C từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đối với các cá thể Dúi mốc lớn, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong đã thành lập Hội đồng thả về tự nhiên; đối với 01 cá thể Voọc xám và 01 cá thể Khỉ vàng đã chết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tịch thu tiêu hủy.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Lữ Văn C 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng đầu tháng 12/2023 Lữ Văn C đã mua một cá thể Voọc xám đã chết để nấu cao làm thuốc chữa bệnh, thì bị bắt giữ ; thu 01 cá thể Voọc xám, có tên trong phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ; đồng thời có tên Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính phủ). Do đó bị cáo Lữ Văn C đã phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm cho tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng; phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; trong quá trình công tác bị cáo được tặng nhiều giấy khen; bị cáo có bà nội tên là Lữ Bà P tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước và được Bộ tư lệnh Quân khu 4 cho hưởng chế độ một lần; mục đích bị cáo phạm tội là để làm thuốc chữa bệnh; do đó không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương giáo dục cũng đáp ứng được công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[4] Đại diện viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì đáng giá, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo .

[6] Về vật chứng: Đối với 01 cá thể Voọc xám đã chết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tịch thu tiêu hủy, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lữ Văn C 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lữ Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Nậm Giải, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Lữ Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lữ Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lữ Văn C có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quế Phong.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quế Phong.
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Công Phong

